

# Lộ trình thăng tiến

DÀNH CHO TẤT CẢ NHÂN VIÊN CỦA HÀNG WAYS STATION



(\*) Hời thêm gọi hotline quản lý nhân sự của bạn để hỗ trợ thông tin

## Nhân viên

## Cơ động

## Care ca

## Quản lý ca

## Quản lý khu vực

## Trưởng nhóm Quản lý

### Học việc nghiệp vụ

1 ngày với GX, PV  
5 ngày với TN

### Thử việc có lương

5 ngày với GX, PV  
10 ngày với Thu ngân

### Ô màu cam

Được nhận training NV mới, 150k1 NV làm 30 ngày

### Nhân viên 8 tiếng bậc 1

6,6 - 8,2tr

4 tháng

Đăng ký học bổ sung đầy đủ nghiệp vụ vị trí khác

### Nhân viên bậc 2

6,9 - 10,6tr

4 tháng

### Nhân viên bậc 3

7,2 - 11,1tr

4 tháng

### Nhân viên bậc 4

7,5 - 11,6tr

**Nhân viên:** làm cố định 1 vị trí, ca 8 tiếng

### Cơ động bậc 1

11,5tr

4 tháng

### Cơ động bậc 2

11,9tr

4 tháng

### Cơ động bậc 3

12,5tr

4 tháng

### Cơ động bậc 4

13,1tr

**Cơ động:** làm nhiều vị trí, chi nhánh, toàn thời gian 9 tiếng

### Học việc care ca

11,5tr

1 tháng

### Care ca bậc 1

12tr

4 tháng

### Care ca bậc 2

12,3tr

4 tháng

### Care ca bậc 3

12,5tr

4 tháng

### Care ca bậc 4

12,8tr

**Care ca:** Hướng dẫn người mới làm tốt công việc sau khi học việc

### Học việc QL ca

12tr

1 tháng

### QL ca bậc 1

12tr

4 tháng

### QL ca bậc 2

12,3tr

4 tháng

### QL ca bậc 3

12,5tr

4 tháng

### QL ca bậc 4

12,8tr

**Bậc QL ca:** Quản lý 1 chi nhánh lớn hoặc 2 3 chi nhánh nhỏ

### Học việc QLKV

12,3tr

1 tháng

### QLKV bậc 1

14tr

4 tháng

### QLKV bậc 2

14,5tr

4 tháng

### QLKV bậc 3

14,8tr

4 tháng

### QLKV bậc 4

15,1tr

**Bậc QL khu vực:** Quản lý 3 đến 4 QL ca

### Học việc TNQL

14,5tr

1 tháng

### TNQL bậc 1

16,9tr

4 tháng

### TNQL bậc 2

17,2tr

4 tháng

### TNQL bậc 3

17,6tr

4 tháng

### TNQL bậc 4

18tr

**Bậc Trưởng nhóm Quản lý:** Quản lý >3 QLKV

(\*) Con số là tổng thu nhập tháng, với ca 8 tiếng, đăng ký tăng ca 4 ngày, ca số tiếng khác theo bảng lương chi tiết